

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 28/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3584/SKHĐT-TH ngày 03/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH

**Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và
Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện
Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và
phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày... tháng... năm 2021
của UBND tỉnh Thanh Hóa)**

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 28/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động nhằm quán triệt và cụ thể hóa nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các địa phương để tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 28/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, sớm đưa Nghị quyết đi vào thực tế cuộc sống, tạo bước phát triển toàn diện, đột phá của tỉnh.

2. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong việc triển khai thực hiện.

3. Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của Tỉnh ủy; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu để mọi nhiệm vụ thực hiện phải bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao nhất.

II. NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin

a) Nhiệm vụ chung: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin

về Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ đến các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo sự đồng thuận để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo bước phát triển toàn diện, đột phá của tỉnh trong thời gian tới.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị đến các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh nhằm tạo sự đồng thuận trong tổ chức và triển khai thực hiện, sớm đưa các Nghị quyết vào cuộc sống.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tiếp tục quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng về Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 và Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị và tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trong tỉnh.

2. Hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù

a) Nhiệm vụ chung: Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đã ban hành; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm tạo sự đột phá, khơi thông nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, báo cáo UBND tỉnh theo quy định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong Quý IV năm 2021.

+ Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành Trung ương liên quan, sớm hoàn thiện cơ chế thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2030, ưu tiên vào các ngành kinh tế mũi nhọn, các dự án có trình độ công nghệ cao, thân thiện môi trường để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2021.

+ Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành Trung ương liên quan, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét, trình Quốc hội.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút và mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh Thanh Hóa, trọng tâm là phát triển công nghiệp nặng lượng và chế biến, chế tạo, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; báo cáo UBND tỉnh trước tháng 5 năm 2022.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy định, chính sách về quản lý tài nguyên khoáng sản, sử dụng tài nguyên tái tạo; tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các nhóm sản xuất công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm cao, các lưu vực sông, khu vực cửa biển; xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2021.

3. Xây dựng tỉnh Thanh Hóa trở thành một cực tăng trưởng mới của khu vực và cả nước

a) Nhiệm vụ chung: Tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế, trong đó công nghiệp nặng, nông nghiệp quy mô lớn, giá trị gia tăng cao là nền tảng; các ngành công nghiệp nặng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ logistics là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn để đến năm 2030, Thanh Hoá là tỉnh giàu đẹp, văn minh và hiện đại; đến năm 2045, là tỉnh phát triển toàn diện và kiểu mẫu của cả nước, trong đó: Giai đoạn 2021 - 2025, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm đạt 11% trở lên; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm tăng 10% trở lên. Đến năm 2025, tỷ trọng đóng góp vào tổng sản phẩm (GDP) của cả nước chiếm khoảng 4%; GRDP bình quân đầu người đạt 5.200 USD; cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: nông, lâm, thủy sản chiếm 5,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 53,8%, dịch vụ chiếm 30,5%, thuế sản phẩm chiếm 9,8%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP chiếm 36,6%; kim ngạch xuất khẩu đạt 8 tỷ USD. Giai đoạn 2026 - 2030, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm đạt 9,2% trở lên; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm tăng 7% trở lên. Đến năm 2030, tỷ trọng đóng góp vào tổng sản phẩm (GDP) của cả nước chiếm khoảng 4,4%; GRDP bình quân đầu người đạt 8.990 USD; cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: nông, lâm, thủy sản chiếm 3,8%, công nghiệp - xây dựng chiếm 56,3%, dịch vụ chiếm 30%, thuế sản phẩm chiếm 9,9%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP chiếm 41%; kim ngạch xuất khẩu đạt 15 tỷ USD.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu các giải pháp phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh để hình thành các vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp

hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao; hình thành và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 10 năm 2021.

- + Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- + Xây dựng Đề án phát triển thủy sản gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, báo cáo UBND tỉnh trước trong tháng 5 năm 2022.

- Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Thu hút đầu tư xây dựng trung tâm logistics cấp vùng hạng I tại Khu kinh tế Nghi Sơn, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

- + Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

- + Hoàn thiện Đề án thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Na Mèo, báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2021.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 11 năm 2021.

- + Nghiên cứu, tham mưu bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng, trực thuộc Sở Công Thương để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Tham mưu xây dựng Đề án phát triển khu vực Cảng hàng không Thọ Xuân trở thành thành phố sân bay văn minh, hiện đại theo xu hướng thế giới, báo cáo UBND tỉnh trong Quý II năm 2022.

- + Xây dựng Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 11 năm 2021.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch rà soát, bổ sung một số khu vực có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa vào danh mục Khu du lịch quốc gia để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2021 - 2022.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Tham mưu các giải pháp để phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng và trung du với 3 cực tăng trưởng là thành phố Thanh Hoá, thị xã Bỉm Sơn và thị trấn Lam Sơn; phát triển đột phá và bền vững vùng ven biển và hải đảo với 2 cực tăng trưởng là thị xã Nghi Sơn và thành phố Sầm Sơn, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án phát triển các mô hình cây trồng, vật nuôi, dược liệu, sản phẩm có lợi thế khu vực miền núi tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 12 năm 2021.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh

a) Nhiệm vụ chung: Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối các vùng, miền, các cực tăng trưởng, tạo sự kết nối thuận lợi giữa Thanh Hóa với Hà Nội, các tỉnh phía Bắc, các tỉnh Bắc Trung Bộ, nước bạn Lào và phục vụ phát triển 4 trung tâm kinh tế động lực, 5 trụ cột tăng trưởng, 6 hành lang kinh tế. Ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, hạ tầng thủy lợi, đảm bảo đến năm 2030, hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng được yêu cầu phát triển.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động đầu mối, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, cùng với nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác để đầu tư xây dựng và sớm hoàn thành tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Thanh Hóa; nâng cấp đường nối Quốc lộ 47B với Quốc lộ 45 để tăng cường kết nối với khu vực phía nam tỉnh Ninh Bình; đường nối từ trung tâm thành phố Thanh Hóa đi Cảng hàng không Thọ Xuân và các huyện phía Tây của tỉnh; đầu tư xây dựng mở rộng Đại lộ Nam sông Mã; đường giao thông từ thành phố Thanh Hóa đi Ngọc Lặc và các huyện phía Tây; đường Bắc sông Mã; đường vành đai 3 thành phố Thanh Hóa; các tuyến đường kết nối các tuyến giao thông trục chính của tỉnh với 07 nút giao của đường bộ cao tốc Bắc Nam. Nghiên cứu phương án xây dựng tuyến đường sắt từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn; nâng cấp, mở rộng tuyến từ Quốc lộ 1A đến nút giao liên thông đường cao tốc Bắc Nam thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn. Đầu tư, nâng cấp, mở rộng Cảng Lễ Môn và xây dựng mới Cảng Quảng Châu, Quảng Nham trong giai đoạn 2021 - 2025; đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Thọ Xuân thành Cảng hàng không quốc tế vào năm 2025.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành Trung ương liên quan đẩy nhanh tiến độ đầu tư tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam; nâng cấp và mở rộng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông kết nối giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh Tây Bắc, nước bạn Lào; bổ sung quy hoạch Cảng biển Lạch Sung vào quy hoạch cảng biển quốc gia và đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu khai thác cho tàu lớn hơn 5.000 tấn trong giai đoạn 2021 - 2025; sớm hoàn chỉnh quy hoạch Cảng Nghi Sơn tiềm năng thành cảng biển đặc biệt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2021.

- Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN chủ trì, phối hợp với các đơn

vị liên quan chủ động đầu mối, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, cùng với nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong KKT Nghi Sơn, gồm: hệ thống giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường, thông tin và truyền thông; các tuyến giao thông trục chính kết nối các khu công nghiệp phía Tây và các tuyến giao thông trục chính Khu đô thị trung tâm - Khu kinh tế Nghi Sơn; đầu tư hoàn thành các cảng tổng hợp và container tại Cảng Nghi Sơn; đầu tư dự án nạo vét luồng ra, vào Cảng nước sâu Nghi Sơn; đầu tư hoàn thiện hạ tầng các KCN Lam Sơn - Sao Vàng, KCN Bỉm Sơn và các KCN khác theo quy hoạch được duyệt.

- Sở Nông nghiệp và PTNT theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT để tranh thủ tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi đầu mối, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tổ chức theo dõi và tham mưu các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc thuộc trách nhiệm giải quyết của tỉnh Thanh Hóa, làm cơ sở để Bộ Nông nghiệp và PTNT đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thủy lợi do Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung tham mưu giải pháp đầu tư hệ thống thủy lợi sông Lèn; sửa chữa, nâng cấp an toàn đập; tiêu úng vùng III huyện Nông Công; đầu tư công trình đập thủy lợi - thủy điện Cẩm Hoàng; tu bổ nâng cấp đê tả, hữu sông Chu, sông Mã, sông Lèn, sông Hoạt; hoàn thiện hệ thống đê sông, đê biển, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về phát triển hạ tầng giai đoạn 2021 - 2025.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đô thị trên địa bàn, trọng tâm là các dự án đô thị lớn như: Hàm Rồng - Núi Đọ, Khu đô thị mới xã Hoàng Quang, xã Long Anh (TP Thanh Hóa); hạ tầng đô thị động lực tại thị xã Nghi Sơn; khu đô thị Nam thị xã Bỉm Sơn; các khu đô thị du lịch dọc đường ven biển từ Hoàng Hóa đến Quảng Xương; khu phức hợp dịch vụ hàng không, đô thị du lịch nghỉ dưỡng, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao Thọ Xuân.

5. Phát triển mạnh các thành phần kinh tế; chú trọng phát triển kinh tế biển và ven biển; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững

a) Nhiệm vụ chung: Tạo lập môi trường bình đẳng cho mọi thành phần kinh tế phát triển. Ưu tiên sử dụng vốn ngân sách nhà nước như “vốn môi” để khai thác tối đa các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị toàn cầu. Đồng thời, chú trọng phát triển mạnh các ngành kinh tế biển và ven biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống Nhân dân vùng biển, đảo. Đẩy mạnh cải

cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh để huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu đến năm 2025, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số cải cách hành chính đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; có 100% văn bản, hồ sơ công việc được giải quyết trên môi trường điện tử ở tất cả các cấp (trừ các văn bản mật theo quy định); tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 đạt 750.000 tỷ đồng trở lên, giai đoạn 2026 - 2030 đạt 900.000 tỷ đồng trở lên. Đến năm 2030, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh đứng trong nhóm 8 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:
- + Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.
- + Nghiên cứu, tham mưu các giải pháp phát triển mạnh các ngành kinh tế biển và ven biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo; báo cáo UBND tỉnh trong thời gian thực hiện Nghị quyết.
- + Rà soát, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo UBND tỉnh theo quy định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021 - 2025.

6. Phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tạo nền tảng để trở thành một trong những trung tâm lớn của khu vực và cả nước về giáo dục và đào tạo; y tế chuyên sâu

a) Nhiệm vụ chung: Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ cao; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ đưa Thanh Hóa thành trung tâm giáo dục đào tạo, y tế chuyên sâu của khu vực và cả nước. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 81%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%; số bác sỹ/1 vạn dân đạt 13 bác sỹ; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 40%; có 60 doanh nghiệp khoa học công nghệ trở lên. Đến năm 2030, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 95%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%; xây dựng các trường đại học trên địa bàn trở thành Trung tâm đào tạo tiên tiến của khu vực Bắc Trung Bộ; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%; số bác sỹ/1 vạn dân đạt 15 bác sỹ; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt trên 45%; có 90 doanh nghiệp khoa học công nghệ trở lên.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn và vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2021.

+ Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục khu vực miền núi tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 12 năm 2021.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện đồng bộ các biện pháp phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn vốn đầu tư để xây dựng một số cơ sở đào tạo, dạy nghề đạt chuẩn quốc tế để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2021.

+ Xây dựng Đề án nâng cao kỹ năng nghề cho lao động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, báo cáo UBND tỉnh trong Quý III năm 2022.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin, khu ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2021.

+ Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, chủ động, tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững giai đoạn 2021 - 2025; chính sách khuyến khích phát triển khoa học công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025.

+ Xây dựng Đề án thành lập Khu công nghệ cao tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 12 năm 2024.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Y tế nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ, phân đầu trở thành một trong những trung tâm dịch vụ y tế kỹ thuật cao của khu vực để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2022.

+ Xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế trình độ cao làm việc tại tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

+ Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm y tế công nghệ cao, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 3 năm 2025.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án phát triển khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 6 năm 2022.

7. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, thể thao và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

a) Nhiệm vụ chung: Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thanh Hóa, tạo nền tảng cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh; huy động đa dạng các nguồn lực để bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa trọng điểm; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, duy trì và nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao; thực hiện đồng bộ các giải pháp tiến bộ, công bằng xã hội. Phân đầu đến năm 2025, có 100% đơn vị hành chính cấp huyện có trung tâm văn hóa; 80% đơn vị hành chính cấp xã có trung tâm văn hóa - thể thao; 80% thôn thuộc các huyện đồng bằng, ven biển và 60% thôn, bản thuộc các huyện miền núi có nhà văn hóa, khu thể thao thôn. Đến năm 2030, có 100% thôn, bản các huyện đồng bằng, ven biển và 80% thôn, bản các huyện miền núi có nhà văn hóa, khu thể thao thôn.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu giải pháp huy động tối đa các nguồn lực để bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa như: Thành Nhà Hồ, Lam Kinh, Khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu, Đền thờ Lê Hoàn, Lăng miếu Triệu Tường, Phủ Trịnh - Nghè Vẹt, Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, di tích khảo cổ Hang Con Moong và các di tích phụ cận trong giai đoạn 2021 - 2025; chủ trì, phối hợp với Cục Di sản Văn hóa và các đơn vị chuyên ngành liên quan xây dựng Kế hoạch nghiên cứu, lập hồ sơ di tích khảo cổ Hang Con Moong đề nghị UNESCO công nhận di sản thế giới, báo cáo UBND tỉnh trước Quý IV năm 2022 để triển khai các bước tiếp theo theo quy định.

+ Tham mưu giải pháp huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thể thao; xây dựng lực lượng cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, chuyên viên kỹ thuật thuộc lĩnh vực thể thao thành tích cao đáp ứng yêu cầu phát triển Thanh Hóa trở thành trung tâm thể thao mạnh và trong nhóm dẫn đầu cả nước; thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng Khu liên hợp TDTT tỉnh Thanh Hóa, Trung tâm đào tạo vận động viên Bắc Miền Trung, Nhà hát nghệ thuật truyền thống Thanh Hóa, Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa, Trung tâm văn hóa tỉnh.

+ Xây dựng Đề án phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của người Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, báo cáo UBND tỉnh trong Quý III năm 2021.

+ Xây dựng Đề án Xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, các công trình văn hoá nghệ thuật trọng điểm tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, báo cáo UBND tỉnh trong tháng 11 năm 2021.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Đề án xây dựng NTM trên địa bàn 15 xã biên giới và xã Mường Lý của tỉnh Thanh Hóa, nhằm phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021 - 2030; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 10 năm 2021.

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

8. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu

a) Nhiệm vụ chung: Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững; tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, tạo chuyển biến rõ nét về hiệu quả quản lý và sử dụng tài nguyên, khắc phục tình trạng ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường, xây dựng Thanh Hóa có chất lượng môi trường tốt; đầu tư hoàn thiện, đồng bộ cơ sở dữ liệu về tài nguyên môi trường của tỉnh; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3934/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

+ Tham mưu xây dựng Đề cương kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng; Đề cương nhiệm vụ xây cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý, dự báo, cảnh báo về khí tượng, thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu; báo cáo UBND tỉnh trước tháng 9 năm 2021.

+ Xây dựng đề án nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành trong tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 6 năm 2022.

+ Xây dựng Đề án di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu đô thị, khu dân cư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 12 năm 2022.

9. Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước

a) Nhiệm vụ chung: Chủ động đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, đồng bằng Bắc Bộ, Tây Bắc, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước nhằm khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, thu hút tối đa các nguồn lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

+ Chủ động đề xuất các lĩnh vực hợp tác trên cơ sở nguyên tắc tự nguyện, phát huy được lợi thế so sánh để mở rộng liên kết, hợp tác với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước. Trên cơ sở lấy thành phố Thanh Hóa, Khu kinh tế Nghi Sơn, thành phố Sầm Sơn và Cảng hàng không Thọ Xuân làm trọng điểm để tăng cường sự phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, huy động và phân bổ nguồn lực, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tạo việc làm; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; xây dựng các chương trình, tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng; báo cáo UBND tỉnh theo quy định, để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong thời gian thực hiện Nghị quyết.

+ Chủ động tham gia, phối hợp với các Bộ, ngành chức năng trong việc rà soát, lập Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ nhằm xác lập, phát huy vai trò, vị trí, thế mạnh của tỉnh Thanh Hóa.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Nghiên cứu xây dựng Đề án liên kết vùng giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước, báo cáo UBND tỉnh trước tháng 11 năm 2021.

+ Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển liên kết vùng trong việc thu hút đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển các ngành kinh tế vùng Bắc Trung Bộ, đồng bằng sông Hồng và Tây Bắc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2022.

10. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

a) Nhiệm vụ chung: Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Phát huy lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do để mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; tăng cường hợp tác và hữu nghị với các địa phương của nước bạn Lào, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng tỉnh Thanh Hóa thành khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vai trò, vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của khu vực và cả nước.

Phần đầu hằng năm, có 80% số xã, phường, thị trấn trở lên đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

+ Chủ động tham mưu, đề xuất với Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện việc gắn chặt quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội với quy hoạch thể trận biên phòng gắn với thể trận quốc phòng, khu vực phòng thủ; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng, bố trí lồng ghép các nguồn lực đảm bảo đầu tư xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

+ Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao; tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ Quốc phòng tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và năng lực quản lý biên giới cho lực lượng biên phòng; xây dựng và hoàn chỉnh các tuyến đường vành đai, đường tuần tra biên giới kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và vô hiệu hóa các hoạt động xâm nhập, móc nối, lôi kéo; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy nổ.

+ Giải quyết hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự, tạo môi trường an ninh, an toàn và lành mạnh để phát triển kinh tế - xã hội.

- Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả các biện pháp nhằm mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại; tạo môi trường thuận lợi, tranh thủ tối đa nguồn lực từ bên ngoài để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết ngay các vụ việc mới phát sinh từ cơ sở, hạn chế thấp nhất việc khiếu kiện đông người, vượt cấp, nhất là ở các địa bàn phức tạp, các khu công nghiệp, khu kinh tế. Đồng thời, tăng cường quan hệ trao đổi, hợp tác với các địa phương láng giềng của nước bạn Lào trong phát triển thương mại, giao lưu văn hóa, quản lý biên giới và chống tội phạm trên khu vực biên giới; báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo xây dựng, hoàn chỉnh kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ và thời gian quy định, trong đó phải đề ra giải pháp thực hiện, phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo từng nội dung công việc và xác định thời

gian hoàn thành; đồng thời, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án ngay sau khi được các cấp có thẩm quyền ban hành. Đối với những việc không cần xây dựng các chương trình, đề án thì các ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai ngay, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả. Căn cứ các mốc thời gian đã quy định cụ thể, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.

2. UBND tỉnh phân công đồng chí Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chuẩn bị dự thảo các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định, trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng./.

PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13/NQ-CP NGÀY 03/02/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 58-NQ/TW NGÀY 05/8/2020 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045)

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
1	Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh hóa, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh và các đơn vị liên quan	Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm, số liệu;...	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
2	Hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù				
1	Hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Hồ sơ báo cáo Quy hoạch	Báo cáo UBND tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong Quý IV/2021
2	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm hoàn thiện cơ chế thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2030, ưu tiên vào các ngành kinh tế mũi nhọn, các dự án có trình độ công nghệ cao, thân thiện môi trường.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN và các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	Báo cáo UBND tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong Quý IV/2021

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
3	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành Trung ương liên quan, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan	Đề án và Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết	Báo cáo theo quy định
4	Cơ chế, chính sách thu hút và mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh Thanh Hóa, trọng tâm là phát triển công nghiệp năng lượng và chế biến, chế tạo.	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN và các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	Trước tháng 9/2021
5	Cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Cơ chế, chính sách	Trước tháng 5/2022
6	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy định, chính sách về quản lý tài nguyên khoáng sản, sử dụng tài nguyên tái tạo; tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các nhóm sản xuất công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm cao, các lưu vực sông, khu vực cửa biển; xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách, quy định	Báo cáo theo quy định
3	Xây dựng tỉnh Thanh Hóa trở thành một cực tăng trưởng mới của khu vực và cả nước				
1	Tham mưu các giải pháp phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh để	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương,	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Tháng 10/2021

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
	hình thành các vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao; hình thành và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ.		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan		
2	Đề án phát triển thủy sản gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các đơn vị có liên quan	Đề án	Tháng 5/2022
3	Thu hút đầu tư xây dựng trung tâm logistics cấp vùng hạng I tại Khu kinh tế Nghi Sơn.	Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Đề án	Trước tháng 9/2021
4	Hoàn thiện Đề án thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Na Mèo.	Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan	Đề án	Báo cáo UBND tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý III/2021
5	Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030.	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 11/2021
6	Nghiên cứu, tham mưu bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng, trực thuộc Sở Công Thương để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN và các đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch	Trước tháng 9/2021

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
7	Đề án phát triển khu vực Cảng hàng không Thọ Xuân trở thành thành phố sân bay văn minh, hiện đại theo xu hướng thế giới.	Sở Xây dựng	Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan	Đề án	Trong Quý II/2022
8	Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045.	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 11/2021
9	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch rà soát, bổ sung một số khu vực có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa vào danh mục Khu du lịch quốc gia.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan	Danh mục các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh	Giai đoạn 2021 - 2022
10	Tham mưu các giải pháp để phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng và trung du với 3 cực tăng trưởng là TP. Thanh Hoá, TX. Bim Sơn và thị trấn Lam Sơn; phát triển đột phá và bền vững vùng ven biển và hải đảo với 2 cực tăng trưởng là TX. Nghi Sơn và TP. Sầm Sơn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương và các đơn vị liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Trước tháng 9/2021
11	Đề án phát triển các mô hình cây trồng, vật nuôi, dược liệu, sản phẩm có lợi thế khu vực miền núi tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025	Ban Dân tộc	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 12/2021
4	Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh				
1	Đầu mối, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, cùng với nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác để đầu tư	Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Các dự án kết cấu hạ tầng giao thông	Giai đoạn 2021 - 2025

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
	xây dựng và sớm hoàn thành tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Thanh Hóa; nâng cấp đường nối Quốc lộ 47B với Quốc lộ 45 để tăng cường kết nối với khu vực phía nam tỉnh Ninh Bình; đường nối từ trung tâm thành phố Thanh Hóa đi Cảng hàng không Thọ Xuân và các huyện phía Tây của tỉnh; đầu tư xây dựng mở rộng Đại lộ Nam sông Mã; đường giao thông từ thành phố Thanh Hóa đi Ngọc Lặc và các huyện phía Tây; đường Bắc sông Mã; đường vành đai 3 thành phố Thanh Hóa; các tuyến đường kết nối các tuyến giao thông trục chính của tỉnh với 07 nút giao của đường bộ cao tốc Bắc Nam. Nghiên cứu phương án xây dựng tuyến đường sắt từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn; nâng cấp, mở rộng tuyến từ Quốc lộ 1A đến nút giao liên thông đường cao tốc Bắc Nam thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn. Đầu tư, nâng cấp, mở rộng Cảng Lễ Môn và xây dựng mới Cảng Quảng Châu, Quảng Nham trong giai đoạn 2021 - 2025; đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Thọ Xuân thành Cảng hàng không quốc tế vào năm 2025.	chính			
2	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành Trung ương liên quan đẩy nhanh tiến độ đầu tư tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam; nâng cấp và mở rộng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông kết nối giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh Tây Bắc, nước bạn Lào; bổ sung quy hoạch Cảng biển Lạch Sung vào quy hoạch cảng biển quốc gia	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN và các đơn vị liên quan	Dự án, kết cấu hạ tầng giao thông	Giai đoạn 2021 – 2025, riêng nội dung quy hoạch Cảng Nghi Sơn tiềm năng thành cảng biển đặc biệt trong Quý IV/2021.

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
	và đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu khai thác cho tàu lớn hơn 5.000 tấn trong giai đoạn 2021 - 2025; sớm hoàn chỉnh quy hoạch Cảng Nghi Sơn tiềm năng thành cảng biển đặc biệt.				
3	Đầu mối, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, cùng với nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong KKT Nghi Sơn, gồm: hệ thống giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường, thông tin và truyền thông; các tuyến giao thông trục chính kết nối các khu công nghiệp phía Tây và các tuyến giao thông trục chính Khu đô thị trung tâm - Khu kinh tế Nghi Sơn; đầu tư hoàn thành các cảng tổng hợp và container tại Cảng Nghi Sơn; đầu tư dự án nạo vét luồng ra, vào Cảng nước sâu Nghi Sơn; đầu tư hoàn thiện hạ tầng các KCN Lam Sơn - Sao Vàng, KCN Bim Sơn và các KCN khác theo quy hoạch được duyệt.	Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan	Dự án, kết cấu hạ tầng giao thông trong Khu kinh tế Nghi Sơn	Giai đoạn 2021 - 2025
4	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT để tranh thủ tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi đầu mối, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Dự án kết cấu hạ tầng thủy lợi	Giai đoạn 2021 - 2025
5	Phát triển mạnh các thành phần kinh tế; chú trọng phát triển kinh tế biển và ven biển; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững				
1	Nghiên cứu, tham mưu các giải pháp phát triển mạnh các ngành kinh tế biển và ven biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện ven biển và các đơn vị liên quan	Kế hoạch, đề án	Trong thời gian thực hiện Nghị quyết

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
2	Rà soát, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Báo cáo UBND tỉnh theo quy định đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt
6	Phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tạo nền tảng để trở thành một trong những trung tâm lớn của khu vực và cả nước về giáo dục và đào tạo; y tế chuyên sâu				
1	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn và vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Báo cáo theo quy định
2	Đề án nâng cao chất lượng giáo dục khu vực miền núi tỉnh Thanh Hóa.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 12/2021
3	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phát triển mạnh mạng lưới các cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn vốn đầu tư để xây dựng một số cơ sở đào tạo, dạy nghề đạt chuẩn quốc tế.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Báo cáo theo quy định
4	Đề án nâng cao kỹ năng nghề cho lao động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trong Quý III/2022
5	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là khu công nghệ cao, khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin Truyền thông, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Báo cáo theo quy định

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
	công nghệ thông tin, khu ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.				
6	Đề án thành lập Khu công nghệ cao tỉnh Thanh Hóa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 12/2024
7	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Y tế nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm dịch vụ y tế kỹ thuật cao của khu vực.	Sở Y tế	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Báo cáo theo quy định
8	Chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế trình độ cao làm việc tại tỉnh.	Sở Y tế	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các sở, ngành, địa phương có liên quan	Cơ chế, chính sách	Trước tháng 9/2021
9	Đề án thành lập Trung tâm y tế công nghệ cao.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Đề án	Trước tháng 3/2025
10	Đề án phát triển khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh Thanh Hóa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Tháng 6/2022
7	Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, thể thao và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội				

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
1	Tham mưu giải pháp huy động mọi nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa như: Thành Nhà Hồ, Lam Kinh, Khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu, Đền thờ Lê Hoàn, Lăng miếu Triệu Tường, Phủ Trịnh - Nghè Vệt, Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, di tích khảo cổ Hang Con Moong và các di tích phụ cận.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan	Hạ tầng văn hóa	Giai đoạn 2021 - 2025
2	Xây dựng Kế hoạch nghiên cứu, lập hồ sơ di tích khảo cổ Hang Con Moong đề nghị UNESCO công nhận di sản thế giới.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Di sản Văn hóa; các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Kế hoạch, hồ sơ	Quý IV/2022
3	Tham mưu giải pháp huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thể thao; xây dựng lực lượng cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, chuyên viên kỹ thuật thuộc lĩnh vực thể thao thành tích cao đáp ứng yêu cầu phát triển Thanh Hóa trở thành trung tâm thể thao mạnh và trong nhóm dẫn đầu cả nước; thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng Khu liên hợp TDTT tỉnh Thanh Hóa, Trung tâm đào tạo vận động viên Bắc Miền Trung, Nhà hát nghệ thuật truyền thống Thanh Hóa, Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa, Trung tâm văn hóa tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Chương trình, dự án, đề án	Giai đoạn 2021 - 2025
4	Đề án phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của người Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Ban Dân tộc, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Quý III/2021

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
5	Đề án Xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, các công trình văn hoá nghệ thuật trọng điểm tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, các sở, ngành và địa phương có liên quan	Đề án	Tháng 11/2021
6	Đề án xây dựng NTM trên địa bàn 15 xã biên giới và xã Mường Lý của tỉnh, nhằm phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Đề án	Tháng 10/2021
8	Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu				
1	Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Báo cáo	Báo cáo định kỳ theo quy định
2	Tham mưu xây dựng Đề cương kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng; Đề cương nhiệm vụ xây cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý, dự báo, cảnh báo về khí tượng, thủy văn và ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan	Chương trình, dự án, cơ sở hạ tầng	Trước tháng 9/2021
3	Đề án nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành trong tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Đề án	Tháng 6/2022
4	Đề án di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu đô thị, khu dân cư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, các sở, ngành và địa	Đề án	Trước tháng 12/2022

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
			phương có liên quan		
9	Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước				
1	Xây dựng Đề án liên kết vùng giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, TP. Hà Nội và các tỉnh, TP khác trong cả nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Đề án	Trước tháng 11/2021
2	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển liên kết vùng trong việc thu hút đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển các ngành kinh tế vùng Bắc Trung Bộ, đồng bằng sông Hồng và Tây Bắc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	Báo cáo theo quy định
3	Đẩy mạnh phối hợp, gắn kết trong xúc tiến đầu tư, thương mại; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tạo việc làm; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; xây dựng các chương trình, tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án	Trong thời gian thực hiện Nghị quyết
10	Gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế				
1	Chủ động tham mưu, đề xuất với Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện việc gắn chặt quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội với quy hoạch thể trận Biên phòng gắn với thể trận quốc phòng, khu vực phòng thủ; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao. Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật và năng lực quản lý biên giới cho lực	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Báo cáo	Trong thời gian thực hiện Nghị Quyết

Số TT	Nội dung chương trình, đề án, cơ chế, chính sách	Đơn vị chủ trì thực hiện tại tỉnh	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian báo cáo UBND tỉnh
	lượng biên phòng; xây dựng và hoàn chỉnh các tuyến đường vành đai, đường tuần tra biên giới kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội.				
2	Phối hợp với Bộ Công an tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và vô hiệu hóa các hoạt động xâm nhập, móc nối, lôi kéo; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Giải quyết hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự, tạo môi trường an ninh, an toàn và lành mạnh để phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, xã hội.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Báo cáo	Trong thời gian thực hiện Nghị Quyết
3	Tăng cường quan hệ trao đổi, hợp tác với các địa phương của nước bạn Lào trong phát triển thương mại, giao lưu văn hóa, quản lý biên giới và chống tội phạm trên khu vực biên giới.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Báo cáo	Trong thời gian thực hiện Nghị Quyết